TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 08-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ngô Nguyễn Minh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Phi

2. Ông Đinh Quang Minh

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Hoàng L, sinh năm 1983, tại tỉnh An Giang. Hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã B, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Tôn L1, sinh năm 1951 (chết) và bà Trần Thị L2, sinh năm 1950 (chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thúy L3 và 02 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008; tiền án: tiền sự: Không; bị cáo, bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Trần Thị Bích Đ, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp X, xã P, huyện O, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện R, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 53/1/A Khóm X, thị trấn M, huyện M1, tỉnh Đồng Tháp. Có mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Hoàng L là đối tượng từng hai lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích). Khoảng cuối năm 2020, L sử dụng mạng facebook kết bạn với những người phụ nữ đã ly hôn để thực hiện hành vi lén lút bỏ thuốc ngủ vào nước cho bị hại uống nhằm chiếm đoạt tài sản. Khoảng tháng 7, tháng 8/2020, Cao Hoàng L đi đến khu vực bến xe Miền Tây, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ lai lịch) mua 03 hủ thuốc (30 viên/hủ), thuốc dạng nén, màu trắng có chứa thành phần Bromazepam (thuốc ngủ) với giá tiền: 1.000.000 đồng đem về nhà trọ cà nhuyễn mỗi lần 05 viên bỏ vào bịch ny lon, khi tiếp cận nạn nhân L lén bỏ vào nước, sinh tố, trà sữa cho nạn nhân uống. Khi nạn nhân ngủ say thì L thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Với thủ đoạn nêu trên, Cao Hoàng L đã thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn tỉnh Bình Dương 02 vụ, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Đầu năm 2021, Cao Hoàng L sử dụng tài khoản Facebook là "Hung Cao" kết bạn và làm quen với Trần Thị Bích Đ, sinh năm 1973, HKTT: ấp X, xã P, huyện O, tỉnh Đồng Nai sử dụng tài khoản Facebook "Lệ Thu". Bà Đ làm công nhân và sinh sống một mình tại phòng trọ thuộc tổ 5 khu phố Khánh Hội, phường K, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Sau quá trình quen biết, gọi điện, nhắn tin qua Messenger mạng xã hội Facebook với bà Đ, đến khoảng 19 giờ ngày 09/3/2021, L hẹn với bà Đ sẽ đến phòng trọ của bà Đ. Bà Đ đồng ý. L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu sơn đỏ đen, biển số: 67M1-798.06, khi đi L chuẩn bị trước 05 viên thuốc ngủ cà nhuyễn thành dạng bột, bỏ vào bịch ny lon; một bó Hoa Hồng tặng cho Đ và mua 02 ly trà sữa, khi mua trà sữa L bỏ thuốc ngủ vào 01 ly có ống hút màu đỏ để làm dấu, khi đến phòng trọ của Đ, L tặng cho bà Đ 01 bó hoa và lấy 01 ly trà sữa đã bỏ thuốc ngủ đưa cho bà Đ uống, 01 ly trà sữa còn lại L uống. Khi bà Đ ngấm thuốc ngủ say, L chiếm đoạt tài sản của bà Đ gồm:

- 01 (Một) đôi bông tai bằng vàng loại 18k, trọng lượng 01 chỉ;

- 01 (Một) kiềng đeo cổ bằng vàng loại 18k, có mặt hình bông mai, trọng lượng 05 chỉ;

- 01 (Một) nhẫn nam vàng loại 18k, có đính hột màu đen, trọng lượng 01 chỉ;

- 01 (Một) nhẫn nữ vàng loại 18k, có đính hột màu trắng, trọng lượng 01 chỉ;

- 01 (Một) nhẫn hình bông mai vàng loại 18k, có đính hột màu trắng, trọng lượng 01 chỉ;

- 02 (Hai) nhẫn mặt hình thoi vàng loại 18k, có đính hột màu trắng, trọng lượng 02 chỉ;

- 01 (Một) nhẫn vàng loại 9999, trọng lượng 03 chỉ;

- 02 (Hai) nhẫn vàng loại 9999, mỗi chiếc có trọng lượng 01 chỉ;

- 01 (Một) bộ vòng đeo tay ximen gồm 14 chiếc vàng loại 18k, trọng lượng 13 chỉ;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo A73, màu xanh, số IMEI: 866155050449193;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo F7, màu đỏ, số IMEI: 868125040513992.

Tổng trị giá tài sản là 113.207.000 đồng thể hiện tại Bản kết luận định giá tài sản số 102/KLTS-TTHS ngày 07/7/2021 của Hội đồng định giá thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Sau khi chiếm đoạt được số tài sản trên L đem đến một tiệm vàng thuộc địa phân tỉnh Long An (không rõ địa chỉ cụ thể) bán số tài sản gồm: 01 đôi bông tai vàng loại 18k, trọng lượng 01 chỉ; 01 kiềng đeo cổ vàng loại 18k, có mặt hình bông mai, trọng lượng 05 chỉ; 01 nhẫn nam vàng loại 18k, có đính hột màu đen, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn nữ vàng loại 18k, có đính hột màu trắng, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn hình bông mai vàng loại 18k, có đính hột màu trắng, trọng lượng 01 chỉ; 02 nhẫn mặt hình thoi vàng loại 18k, có đính hột màu trắng, trọng lượng 02 chỉ; 01 nhẫn vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 bộ vòng đeo tay ximen gồm 14 chiếc vàng loại 18k, trọng lượng 13 chỉ được số tiền hơn 80.000.000 đồng, sau đó L chuyển vào tài khoản số 9704151553335390 do Cao Hoàng L đứng tên chủ tài khoản đăng ký tại Ngân hàng Vietinbank số tiền 60.000.000 đồng, số tiền còn lại hơn 20.000.000 đồng, L tiêu xài cá nhân. Số tài sản trên không thu giữ được.

Số tài sản còn lại gồm: 01 chiếc nhẫn vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng 9999, trọng lượng 03 chỉ; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A73, màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7, màu đỏ, L cất giữ, đến ngày 21/3/2021.

Kết luận định giá số 102/KLTS-TTHS ngày 07/7/2021 của Hội đồng định giá thị xã U tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 113.207.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng tháng 02/2021, Cao Hoàng L sử dụng tài khoản Facebook là "Hung Cao" kết bạn và làm quen với bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1985, HKTT: ấp S, Xã T, huyện R, tỉnh Bình Dương sử dụng tài khoản Facebook tên "Chuot Jerry". Trong thời gian quen biết với nhau, L đã đến nhà bà D một lần vào khoảng cuối tháng 02/2021. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 18/3/2021 L điện thoại qua messenger hẹn D sẽ đến nhà bà D chơi. Bà D đồng ý. Khoảng 22 giờ, ngày 18/3/2021, L từ phòng trọ tại khu phố Y, phường H, thị xã C, tỉnh Bình

Dương lấy 05 viên thuốc ngủ mang theo cho bà D uống để chiếm đoạt tài sản. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, L điều khiển xe môtô hiệu Vario màu đỏ đen, biển số: 67M1 – 798.06 đến nhà bà D tại ấp S, xã T, huyện R, tỉnh Bình Dương, trên đường đi bị cáo L mua 04 ly sinh tố bơ ở khu công nghiệp Z, thị xã C, tỉnh Bình Dương mang theo đến nhà bà D. Khi đến gần nhà bà D, L dừng xe và tháo biển số xe cất vào cốp xe (nhằm tránh bị phát hiện) rồi điều khiển xe đi tiếp đến nhà bà D, bà D mở cửa cổng cho bị can L vào nhà. Khi bà D đi tắm, L đem 02 ly sinh tố bơ bỏ vào tủ lạnh cho con của bà D, còn 02 ly sinh tố, L lén lút bỏ thuốc ngủ mang theo vào 01 ly, còn một ly L uống. Sau khi bà D tắm xong, bị can L đưa ly sinh tố có thuốc ngủ cho bà D uống. Sau khi uống ly sinh tố có thuốc ngủ bà D ngủ say, L đã chiếm đoạt tài sản gồm: 01 Tivi hiệu Samsung, màu đen, loại 49 inches L bỏ vào thùng caton; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A15 màu xanh, số tiền 2.146.000 đồng; 01 giấy CMND tên Nguyễn Thị Mỹ D . Sau đó L điều khiển xe chở tài sản lấy được về phòng trọ tại khu phố Y, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐG ngày 01/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện R kết luận: Chiếc tivi hiệu Samsung màu đen, loại 49 inches trị giá 5.000.000 đồng; chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A15 màu xanh trị giá 3.000.000 đồng, tổng giá trị là 8.000.000 đồng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường tại nhà bà Nguyễn Thị Mỹ D thu giữ 02 ly nhựa chứa chất lỏng sệt do Cao Hoàng L để lại.

Kết luận giám định số 1798/C09B ngày 08/4/2021, của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh thể hiện như sau:

- Chất lỏng sệt trong ly nhựa ký hiệu 1 gửi giám định có chứa thành phần Bromazepam.

- Chất lỏng sệt trong ly nhựa ký hiệu 2 gửi giám định không phát hiện thành phần các chất gây mê, gây ngủ.

Bromazepam là một chất an thần gây ngủ, thường có trong thành phần thuốc ngủ, dùng để điều trị bệnh nhân có tình trạng lo âu, căng thẳng, mất ngủ. Nếu sử dụng quá liều có thể gây ra hôn mê, mất ý thức và tử vong.

Tại biên bản bắt giữ bị cáo: Thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 355353081752846.

Tại biên bản khám xét nơi ở của bị cáo L thu giữ vật chứng sau:

1. Một mũ bảo hiểm hiệu Honda TRX-3 màu đen;

2. Một tivi hiệu samsung màu đen loại 49 inches;

3. Một áo khoác tay dài màu xám có chữ JACK JONES;

4. Một điện thoại di động hiệp OPPO A15 màu xanh, số IMEI: 869868051070357;

5. Một thùng caton đựng tivi có chữ Samsung trên góc;

6. Một xe mô tô hiệu Honda, loại Vario 150, biển số: 67M1-798.06, số máy 2086871, số khung 082848;

7. Một giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Mỹ D;

8. Một nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu đỏ;

9. Một nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt trong nhẫn có in chữ Kim.C.PHAT.3c 9999;

10. Một nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt trong nhẫn có in chữ Kim.C.PHAT.1c 9999;

11. Một nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt trong nhẫn có in chữ Kim.A/9999 5chỉ;

12. Một nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt trong nhẫn có in chữ 1c;

13. Một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có mặt bằng kim loại màu vàng hình bông hoa trên mặt có đính hạt đen, xanh;

14. Một bóp màu tím có nắp gài kích thước 13 x 20 cm;

15. Tiền Việt Nam: 18.200.000 đồng (Mười tám triệu hai trăm ngàn đồng);

16. Một điện thoại di động hiệu OPPO A73, màu xanh, số IMEI: 866155050449193;

17. Một điện thoại di động hiệu OPPO F7, màu đỏ, số IMEI: 868125040513992;

18. Năm giấy bảo đảm vàng;

19. Một giấy chứng nhận đăng ký xe moto xe gắn máy biển số: 67M1-798.06;

20. Một giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Thanh T số 340963617;

21. Một giấy phép lái xe tên Nguyễn Thị Thanh T số AL 525112;

22. Một giấy chứng nhận đăng ký xe moto xe gắn máy tên Nguyễn Thị Thanh T;

23. Một điện thoại Iphone X màu trắng số IMEI 354873095354611;

24. Mười bốn vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng;

25. Một đôi bông tai hình tròn bằng kim loại màu vàng;

26. Một đôi bông tai hình tròn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, đỏ;

27. Một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có móc khóa dạng hình vuông;

28. Hai sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có móc khóa dạng hình tròn;

29. Một nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu đỏ;

30. Một nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng;

31. Một lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng có đính đá màu trắng;

32. Một kiềng đeo cổ bằng kim loại màu vàng có có mặt hình tròn, mặt có đính hột màu trắng;

33. Một laptop màu xanh hiệu ASUS, model E402N;

34. Một máy cắt loại để bàn màu đỏ hiệu Panda;

35. Hai hộp thuốc Leexomil 6mg bên trong có 02 lọ thuốc Leexomil 6mg, một lọ có 30 viên nén màu trắng, 01 lọ có 25 viên nén màu trắng;

36. Một điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số seri: 357757103244533;

37. Một phiếu thu họ tên người nộp tiền Cao Hoàng L, nội D 9704151553335390.

Xử lý vật chứng:

Ngày 13/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại 01 chiếc nhẫn vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng 9999, trọng lượng 03 chỉ; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A73 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 màu đỏ cho bị hại Trần Thị Bích Đ theo quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ ngày 12/10/2021.

Ngày 14/5/2021 Cơ quan điều tra trả lại giấy chứng minh nhân dân cho bị hại Nguyễn Thị Mỹ D. Ngày 12/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã giao trả lại chiếc tivi hiệu Samsung, màu đen, loại 49 inches và 01 thùng caton đựng tivi; chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A15 màu xanh, theo quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ ngày 12/10/2021 cho bà Nguyễn Thị Mỹ D.

Trách nhiệm dân sự:

Bị hại Trần Thị Bích Đ thống nhất với trị giá tài sản theo kết luận định giá số 102/KLTS-TTHS ngày 07/7/2021 của Hội đồng định giá thị xã U tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 113.207.000 đồng. Trong đó tài sản đã thu hồi trả cho bị hại trị giá 27.507.000 đồng. Bị hại Đ yêu cầu bị can L tiếp tục bồi thường 85.700.000 đồng. Bị can đã bồi thường xong.

Bị hại Nguyễn Thị Mỹ D thống nhất với kết luận định giá số 38/KL-HĐĐG ngày 01/9/2021 của Hội đồng định giá huyện R, bị hại D yêu cầu bị cáo L trả lại số tiền đã chiếm đoạt là 2.146.000 đồng và bồi thường tiền viện phí là 1.273.000 đồng. Bị cáo L đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 106/CT-VKSDT-HS ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Cao Hoàng L về "Tội cướp tài sản" theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về "Tội cướp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm d, đ Khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo L từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù.

Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại Vario 150, biển số: 67M1-798.06, số máy 2086871, số khung 082848 (kèm giấy đăng ký xe) và điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 355353081752846 là tài sản của Cao Hoàng L sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với chiếc mũ bảo hiểm hiệu Honda TRX-3 màu đen; áo khoác tay dài màu xám có chữ JACK JONES; 05 giấy bảo đảm vàng; 01 phiếu thu họ tên người nộp tiền Cao Hoàng L, nội D 9704151553335390 của bị can đề nghị trả lại cho bị can.

- Đối với số tiền: 18.200.000 đồng thu giữ của bị can L đề nghị tạm giữ để làm rõ xử lý sau;

- Đối với hai hộp thuốc Leexomil 6mg bên trong có 02 lọ thuốc Leexomil 6mg, một lọ có 30 viên nén màu trắng, 01 lọ có 25 viên nén màu trắng đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với vật chứng 02 ly nhựa chứa chất lỏng sệt đã phục vụ hết cho công tác giám định.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra Cao Hoàng L còn khai nhận trong thời gian từ tháng 9/2020 đến tháng 01/2021, L đã thực hiện 04 vụ cướp tài sản với thủ đoạn bỏ thuốc có chứa thành phần Bromazepam (chất an thần gây ngủ) cho 04 người phụ nữ uống và chiếm đoạt tài sản trên các địa bàn huyện K, thành phố Hồ Chí Minh 01 vụ; địa bàn huyện L, tỉnh Đồng Nai 01 vụ; thành phố N, tỉnh Đồng Nai 01 vụ và huyện M, tỉnh Đồng Tháp 01 vụ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Dầu Tiếng đã gửi công văn về việc phối hợp điều tra với các địa phương trên. Do Cơ quan CSĐT Công an huyện Dầu Tiếng chưa nhận được sự phối hợp của những địa phương trên nên những vật chứng đã thu giữ có liên quan sẽ tách riêng để xử lý sau. Các vật chứng còn lại (không xử lý trong vụ án này) gồm:

- 02 nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu đỏ;

- 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng;

- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt trong nhẫn có in chữ Kim.A/9999 5chỉ;

- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, mặt trong nhẫn có in chữ 1c;

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có mặt bằng kim loại màu vàng hình bông hoa trên mặt có đính hạt đen, xanh;

- 01 bóp màu tím có nắp gài kích thước 13 x 20 cm;

- 01 giấy CMND tên Nguyễn Thị Thanh T số 340963617;

- 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Thị Thanh T số AL 525112;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe moto xe gắn máy tên Nguyễn Thị Thanh T;

- 01 điện thoại Iphone X màu trắng số IMEI 354873095354611;

- 14 vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng;

- 01 đôi bông tai hình tròn bằng kim loại màu vàng;

- 01 đôi bông tai hình tròn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, đỏ;

- 03 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có móc khóa dạng hình vuông;

- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu đỏ;

- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng;

- 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng có đính đá màu trắng;

- 01 kiềng đeo cổ bằng kim loại màu vàng có có mặt hình tròn, mặt có đính hột màu trắng;

- 01 lap top màu xanh hiệu ASUS, model E402N;

- 01 máy cắt loại để bàn màu đỏ hiệu Panda;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số seri: 357757103244533;

Ý kiến của bị hại tại phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Đ và Nguyễn Thị Mỹ D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T: Đối với các tài sản hiện còn lưu giữ tại cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện R, bà T sẽ liên hệ cơ quan cảnh sát điều tra huyện M, tỉnh Đồng Tháp để được giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo L thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Tại phần tranh luận, bị cáo xin được nhận lại số tiền 18.200.000 đồng và chiếc nhẫn vàng có đính hột màu đỏ là tài sản riêng của bị cáo. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện cải tạo thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định, không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ có trong hồ sơ đều hợp pháp.

Quá trình phối hợp điều tra xác định bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1978; địa chỉ số 53/1/A Khóm X, thị trấn M, huyện M1, tỉnh Đồng Tháp có trình báo về việc bị chiếm đoạt tài sản với hình thức tương tự như hành vi bị cáo L thực hiện đối với bị hại Đ và bị hại D. Tuy nhiên, cơ quan cảnh sát điều tra huyện Dầu Tiếng chưa nhận được kết quả điều tra, truy tố đối với bị cáo L trong vụ án có bị hại là bà T. Khi khám xét nơi ở của bị cáo tại khu phố Y, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương thu giữ nhiều tài sản (chưa xác định bị hại và không xử lý trong vụ án này). Nhằm đảm bảo quyền lợi của bà T, Hội đồng xét xử xem xét triệu tập bà T tham gia vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể:

Vào ngày 09/3/2021 Cao Hoàng L dùng thủ đoạn bỏ thuốc có thành phần Bromazepam (thuốc ngủ) vào ly trà sữa đưa cho bị hại Trần Thị Bích Đ uống sau đó chiếm đoạt tài sản. Ngày 18/3/2021, bị cáo L bỏ thuốc ngủ vào ly sinh tố đưa cho bị hại Nguyễn Thị Mỹ D uống để chiếm đoạt tài sản. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt của các bị hại Đ và bị hại D là 123.353.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận đã thực hiện 04 vụ cướp tài sản với thủ đoạn như trên tại các địa bàn tỉnh Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Đồng Tháp, Cơ quan điều tra đã thu giữ được một số vật chứng có liên quan. Như vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Cao Hoàng L về "tội cướp tài sản" theo quy định tại điểm d, đ Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi bỏ thuốc có thành phần thuốc ngủ cho các bị hại uống, sau đó chiếm đoạt tài sản mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để biết việc sử dụng thuốc ngủ với liều lượng cao có thể gây nguy hiểm cho bị hại nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo vẫn bất chấp hậu quả thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Xét hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là các tội phạm xâm phạm sở hữu nên cần phải xử lý nghiêm hành vi của bị cáo với mức

án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo bị truy tố, xét xử về hành vi phạm tội với 02 bị hại nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo. Bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả (bồi thường cho bị hại Đ). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo từng bị xét xử 02 lần về hành vi trộm cắp tài sản vào năm 2013 và 2016. Tuy nhiên, bị cáo không cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội. Bị cáo là công nhân, công việc ổn định, tuy nhiên vì tham lam, ích kỷ, lười lao động thích hưởng thụ nên bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác với tính chất và mức độ nguy hiểm cao hơn. Đây cũng là tình tiết cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi bị cáo thực hiện không những xâm phạm đến quyền sở hữu của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn có khả năng gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời bị cáo có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại D yêu cầu bị cáo L trả lại số tiền 2.146.000 đồng, bồi thường tiền viện phí 1.273.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường, đây là sự tự nguyện của bị cáo phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với bị hại Đ, bà Đ thống nhất kết luận định giá tài sản, bà Đ xác định đã được bồi thường và nhận lại tài sản. Bị hại Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xử lý về vật chứng:

Xe mô tô hiệu Honda, loại Vario 150, biển số: 67M1-798.06, số máy 2086871, số khung 082848 (kèm giấy đăng ký xe) và thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số IMEI: 355353081752846 là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

Đối với chiếc mũ bảo hiểm hiệu Honda TRX-3 màu đen; áo khoác tay dài màu xám có chữ JACK JONES; 05 giấy bảo đảm vàng; 01 phiếu thu họ tên người nộp tiền Cao Hoàng L, nội D 9704151553335390 là tài sản các nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 18.200.000 đồng thu giữ của bị cáo. Số tiền trên là tiền của cá nhân bị cáo, quá trình điều tra, truy tố xác định không liên quan trong vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tạm giữ xử lý sau là chưa phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

Đối với hai hộp thuốc Leexomil 6mg bên trong có 02 lọ thuốc Leexomil 6mg, một lọ có 30 viên nén màu trắng, 01 lọ có 25 viên nén màu trắng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với vật chứng 02 ly nhựa chứa chất lỏng sệt đã phục vụ hết cho công tác giám định. Nên không xử lý.

[11] Các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Trong quá trình điều tra bị cáo còn khai nhận trong thời gian từ tháng 9/2020 đến tháng 01/2021, bị cáo đã thực hiện 04 vụ cướp tài sản với thủ đoạn bỏ thuốc có chứa thành phần Bromazepam (chất an thần gây ngủ) cho 04 người phụ nữ uống và chiếm đoạt tài sản trên các địa bàn huyện C, thành phố Hồ Chí Minh 01 vụ; địa bàn huyện B, tỉnh Đồng Nai 01 vụ; thành phố O, tỉnh Đồng Nai 01 vụ và huyện M1, tỉnh Đồng Tháp 01 vụ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã gửi công văn về việc phối hợp điều tra với các địa phương trên. Do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng chưa nhận được sự phối hợp của những địa phương trên nên những vật chứng đã thu giữ có liên quan sẽ tách riêng để xử lý sau.

Ý kiến của bị cáo xin được nhận lại chiếu nhẫn vàng có đính hột màu đỏ, tài sản này hiện chưa được điều tra, xác minh rõ nên không có cơ sở hoàn trả cho bị cáo.

[11] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Ý kiến của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Hoàng L phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d, đ khoản 2, Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Cao Hoàng L 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2021.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước đối với: 01 (một) Xe mô tô hiệu Honda, loại Vario 150, biển số: 67M1-798.06, số máy 2086871, số khung: 082848 (tình trạng vật chứng tại thời điểm giao nhận: đã cũ, có nhiều vết xước trên thân xe, yên xe bị rách); 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 67M1-798.06; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI: 355353081752846.

Trả lại tài sản cho bị cáo Cao Hoàng L gồm: 01 (một) Mũ bảo hiểm hiệu Honda TRX-3, màu đen; 01 (một) áo khoác dài tay màu xám, phía trước có chữ "JACK JONES"; 01 (một) giấy bảo đảm vàng đúng tuổi 18K-24K tiệm vàng Kim Long ngày 11/3/2021; 01 (một) giấy bảo đảm vàng tiệm vàng Bảo Trang II ngày 03/01/2021; 01 (một) giấy bảo đảm vàng tiệm vàng Bảo Trang II ngày 01/02/2021; 02 (hai) giấy bảo đảm vàng tiệm vàng Bảo Trang II ngày 07/02/2021; 01 (một) phiếu thu họ tên người nộp tiền Cao Hoàng L, nội D 9704151553335390; số tiền: 18.200.000 đồng (mười tám triệu hai trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004258 ngày 10/01/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Tịch Thu tiêu hủy 02 (hai) hộp thuốc Lexomil 6mg bên trong có 02 lọ thuốc Lexomil 6mg, một lọ có 30 viên nén màu trắng, 01 lọ có 25 viên nén màu trắng;

(biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương)

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Cao Hoàng L phải trả cho bị hại Nguyễn Thị Mỹ D số tiền số 3.419.000 đồng (ba triệu bốn trăm mười chín ngàn đồng) gồm: Số tiền bị cáo đã chiếm đoạt 2.146.000 đồng (hai triệu một trăm bốn mươi sáu ngàn đồng), bồi thường tiền viện phí 1.273.000 đồng (một triệu hai trăm bảy mươi ba ngàn đồng).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Hoàng L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 08/3/2022)./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS H. Dầu Tiếng;
- PV 27-Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Nguyễn Minh Sơn